TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09 /2024/QĐCNHGT-DS	*Nghi Lộc, ngày 17 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của ông Lê Văn Q; bà Lê Thị C, anh Lê Sơn H, anh Lê Hồng T, bà Lê Thị V, bà Lê Thị Đ, bà Lê Thị S, bà Lê Thị T1, chị Lê Thị Thanh T2, chị Lê Thị Anh T3, chị Từ Thị N, cháu Lê Như Á, cháu Lê Như A.
Sau khi nghiên cứu:
- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 5 năm 2024 của ông Lê Văn Q.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 5 năm 2024 về sự thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải:

1. Ông **Lê Văn Q**, sinh năm 1960; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh

Đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn Q: Ông Ngô Đức Đ1, sinh năm 1997; địa chỉ: Xóm E, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 07/12/2022).

2. Bà **Lê Thị C**, sinh năm 1958;

3. Anh **Lê Sơn H**, sinh năm 1985;

4. Anh **Lê Hồng T**, sinh năm 1987;

Đều cùng địa chỉ: Xóm B xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

Đại diện theo ủy quyền của anh Lê Hồng T: Bà Lê Thị C, sinh năm 1958; địa chỉ: Xóm E, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 22/4/2024)

5. Bà **Lê Thị V**, sinh năm 1962; Địa chỉ: Khối Đ, Phường N, TX C, tỉnh Nghệ An;

6. Bà **Lê Thị Đ**, sinh năm 1966; Địa chỉ: Xóm C xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An;

7. Bà **Lê Thị S,** sinh năm 1968; Địa chỉ: Xóm C xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An;

8. Bà **Lê Thị T1**, sinh năm 1971; Địa chỉ: Xóm A xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An;

Đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Đ, Lê Thị T1, Lê Thị S: Anh Ngô Đức Đ1, sinh năm 1997; địa chỉ: Xóm E, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 30/10/2023).

9. Chị **Lê Thị Thanh T2**, sinh năm 1975; Địa chỉ: Xóm B xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An;

10. Chị **Lê Thị Anh T3**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số nhà C, khu phố Y, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng;

Đại diện theo ủy quyền của chị T3: Ông Ngô Đức Đ1, sinh năm 1997; địa chỉ: Xóm E, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 06/11/2023).

11. Chị **Từ Thị N**, sinh năm 1980;

12. Cháu **Lê Như A** –sinh ngày 09/3/2006.

13. Cháu **Lê Như Á**- Sinh ngày 05/10/2007.

Đều cùng địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện C, Hà Tĩnh.

Đại diện hợp pháp của cháu Lê Như A: Chị **Từ Thị N**, sinh năm 1980; địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện C, Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

*** Về quyền sử dụng đất**:

Phân chia di sản thừa kế của cụ Lê Văn T4, Đặng Thị G là quyền sử dụng thửa đất số 389, tờ bản đồ số 11, diện tích 1.334m^2 (trong đó: đất ở 200m^2, đất vườn 134m^2), (theo bản đồ 299), nay là thửa đất số 1096, tờ bản đồ số 8, diện tích 1.539m^2 (trong đó đất ở 200m^2, đất vườn 1339m^2), địa chỉ: xóm B mới (tức xóm F cũ), xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (theo bản đồ địa chính mới), đã được UBND huyện N cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10 tháng 12 năm 1997; số vào sổ cấp GCNQSDĐ số 247 QSDĐ/422 đứng tên chủ sử dụng là Lê Văn T4) cho các hàng thừa kế theo pháp luật của cụ T4, cụ G.

Cụ thể như sau:

- Chia cho ông Lê Văn Q được quyền sử dụng 688 m^2 (trong đó: 100m^2 đất ở; 588m^2 đất vườn) đã được Nhà nước cấp Giấy CNQSD đất trong diện tích 1.334m^2.

Tạm giao cho ông Q được quyền sử dụng diện tích đất chênh lệch theo hiện trạng sử dụng thực tế là 205m^2 đất vườn trong thời gian chờ cấp Giấy CNQSD đất.

Tổng diện tích đất ông Q được phân chia là 893m^2, được ký hiệu là S1 và được định vị trên sơ đồ như sau:

Phía Bắc giáp phần đất phân chia cho bà Lê Thị C dài 45,89m

+ Phía Nam giáp thửa đất số 884, 1192, 1097 dài 22,91m+12,18m+1,26m

+ Phía Đông giáp thửa đất số 884, 1019, dài 14,31m + 21,96m

+ Phía Tây giáp đường dài 10,99m.

- Chia cho bà Lê Thị C được quyền sử dụng 646 m^2 (gồm 100m^2 đất ở; 546m^2 đất vườn) được ký hiệu là S2 và được định vị trên sơ đồ như sau:

+ Phía Bắc giáp thửa đất số 1018 dài 21,49m + 19,41m

+ Phía Nam giáp Phần đất phân chia cho ông Lê Văn Q dài 45,89 m

+ Phía Đông giáp thửa đất số 1017, 1019 S1 dài 4,25m + 1,40m

+ Phía Tây giáp đường dài 1,00m + 1,63m + 3,64m + 1,38m + 2,89m + 14,93m.

Sơ đồ chia đất được thể hiện:

Trường hợp thửa đất được công nhận lại hạn mức đất ở theo quy định của pháp luật thì diện tích đất vườn mà ông Q, bà C được làm thủ tục chuyển đổi mục đích như sau: Ông Q (754m^2), bà C (546m^2).

- Ông Lê Văn Q, bà Lê Thị C có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục kê khai, đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Bà Lê Thị C có nghĩa vụ giao nộp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 247 QSDĐ/422 do UBND huyện N cấp cho cụ Lê Văn T4 ngày 10/12/1997 cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi thực hiện các thủ tục hành chính về tách thửa theo quy định của pháp luật.

*** Về tài sản gắn liền trên thửa đất:**

- Bà C có quyền sở hữu, quản lý, sử dụng các tài sản gồm: Nhà cửa, các công trình xây dựng gắn liền với nhà, cổng, toàn bộ cổng, bờ tường rào, các loại cây cối (do vợ chồng ông Lê Thanh H1, bà Lê Thị C tạo lập, xây dựng, gắn liền trên phần thửa đất được phân chia. Bà Lê Thị C có nghĩa vụ tháo dỡ công trình đang làm chuồng chăn nuôi trả lại mặt bằng cho ông Lê Văn Q với diện tích 2,4m^2.

Ông Lê Văn Q có quyền sở hữu, quản lý, sử dụng các tài sản gắn gồm: Cây cối, bờ tường rào gắn liền trên phần thửa đất được phân chia.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Huyện Nghi Lộc;
- THADS huyện Nghi Lộc;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Vân